Trường Đại Học Bách Khoa TP HCM
Bộ môn Toán Ứng Dụng.

Họ và tên:	
MSSV:	

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ NĂM HỌC 2013-2014

Môn học: GIẢI TÍCH 2. CA: 1

Thời gian làm bài: 45 phút

ĐỀ THI SỐ: 4121 Đáp án: 1a, 2d, 3b, 4b, 5c, 6b, 7c, 8d, 9c, 10c, 11a, 12b, 13c,14d, 15b, 16c, 17a, 18d, 19a, 20d.

 $\textbf{Câu 1}: \text{ Tính } I = \iint_D dx dy \text{ với } D \text{ là nửa hình tròn } x^2 + (y-1)^2 \leq 1, y \leq x\sqrt{3}.$ (a) $I = \frac{4\pi - 3\sqrt{3}}{12}.$ (b) Các câu kia sai. (c) $I = \frac{4\pi + 3\sqrt{3}}{12}.$ (d) $I = \frac{2\pi + \sqrt{3}}{6}.$

Câu 2 : Tìm giá trị lớn nhất M của hàm f(x,y) = 2x - 4y - 3 trên miền tam giác ABC với A(1;1), B(2;3), C(3;0).

- (a) M = 5.
- **(b)** Các câu kia sai. © M=2.
- M = 3.

Câu 3 : Cho mặt bậc hai $\sqrt{4-2x^2-4z^2}+3-y=0$. Đây là mặt gì?

- (a) Nửa mặt cầu.
- (b) Nửa ellipsoid. (c) Các câu kia sai.
- nón một phía.

 $\begin{array}{lll} \textbf{Câu 4}: \text{ Cho hàm hợp } f = f(u,v), \text{ với } u = 3x + 2y, v = x^3 + y^2. \text{ Tìm } df(x,y) \\ & & & & & & & & & & & & & & \\ & & & & & & & & & & & & & \\ & & & & & & & & & & & & \\ & & & & & & & & & & & \\ & & & & & & & & & & & \\ & & & & & & & & & & & \\ & & & & & & & & & & \\ & & & & & & & & & & \\ & & & & & & & & & \\ & & & & & & & & & \\ & & & & & & & & & \\ & & & & & & & & & \\ & & & & & & & & & \\ & & & & & & & & \\ & & & & & & & & \\ & & & & & & & & \\ & & & & & & & & \\ & & & & & & & & \\ & & & & & & & & \\ & & & & & & & & \\ & & & & & & \\ & & & & & & \\ & & & & & & \\ & & & & & & \\ & & & & & & \\ & & & & & & \\ & & & & & & \\ & & & & & & \\ & & & & & & \\ & & & & & & \\ & & & & & & \\ & & & & & & \\ & & & & & & \\ & & & & & & \\ & & & & & & \\ & & & & & & \\ & & & & & & \\ & & & & & & \\ & & & & & \\ & & & & & & \\ & & & & & \\ & & & & & & \\ & & & & & & \\ & & & & & & \\ & & & & & & \\ & & & & & & \\ & & & & & & \\ & & & & & & \\ & & & & & & \\ & & & & & & \\ & & & & & & \\ & & & & & & \\ & & & & & & \\ & & & & & \\ & & & & & & \\ & & & & & \\ & & & & & & \\ & & & & & \\ & & & & & \\ & & & & & \\ & & & & & \\ & & & & & \\ & & & & & \\ & & & & & \\ & & & & & \\ & & & & & \\ & & & & & \\ & & & & \\ & & & & & \\ & & & & & \\ & & & & \\ & & & & & \\ & & & & \\ & & & & & \\ & & & & \\ & & & & & \\ & & & & \\ & & & & \\ & & & & \\ & & & & \\ & & & & \\ & & & & & \\ & & & &$

- d) Các câu kia sai.

- (d) A = 3.

Câu 7 : Ý nghĩa hình học của $f_x^{'}(3,4)$ là: (ký hiệu: hệ số góc của tiếp tuyến là HSGTT)

- ⓐ HSGTT với đường cong là giao của x = 3 và f = f(x, y) tại điểm có tung độ = 4.
- (b) HSGTT với đường cong là giao của z = 0 và f(x, y) tại điểm có hoành độ = 3.
- © HSGTT với đường cong là giao của y = 4 và f = f(x, y) tại điểm có hoành độ = 3.
- Các câu kia sai.

Câu 8: Khảo sát cực trị của f(x,y) = 6 - 5x - 4y với điều kiện $x^2 - y^2 = 9$.

Cho điểm P(5; -4). Khẳng định nào đúng?

- (a) Hàm đạt cực tiểu có điều kiện tại P.
- © Các câu kia sai.
- Không có cực tri có điều kiện tai P.
- (d) Hàm đạt cực đại có điều kiện tại P.

Câu 10 :	Tính [] dada	với D là miễn giới họ	$n h^{3} i m^{2} + n^{2} < 4, n > 0.$	m < 0			
Cau IV.	Tính $\iint_D \frac{1}{\sqrt{x^2 + y^2}} dx dy$ $\text{(a)} \frac{\pi}{2}.$	b Các câu kia sai.	$\begin{array}{ccc} \text{in bol } x & +y & \leq 4, y \geq 0, \\ & \odot & \pi. \end{array}$	$x \leq 0$	2π .		
Câu 11 :	: Tìm các hướng mà đạo hàm của $f(x,y,z)=3x^2+y^3+6z^2$ tại điểm $M_0(1,1,2)$ theo hướng						
	đó đạt giá trị lớn nhất. a Các câu kia sai.	ⓑ $\overrightarrow{l}(2,3,8)$.	© $\overrightarrow{l}(6,3,12)$.	@	\overrightarrow{l} (6, 1, 13).		
Câu 12 :	Cho $f(x,y) = x^2 + xy$. 3 (a) $M(2;1)$.	Fim $\operatorname{di\acute{e}m} M(x;y)$ sao $\operatorname{\textcircled{b}} M(1;1).$	cho $\overrightarrow{gradf(M)} = (3; 1).$ $\bigcirc M(1; -1).$	(1)	3 câu kia sai.		
Câu 13 :	Cho mặt bậc hai $\sqrt{1-2}$ a Nửa ellipsoid.	$\overline{x-4z^2}+y=0$. Đây l b nửa mặt cầu.		(1)	nón một phía.		
Câu 14 :	Cho $f(x,y) = x^4y^3$. Khi a 3 câu kia sai. b $12dx^2 + 12dxdy + 12dxdy$		© 32.	$6dy^2$.			
Câu 15 :	Viết cận trong tọa độ cụ	$\mathrm{cc}\ I = \iint \!\! 1 dx dy,\ D$ nửa l	bên phải của hình tròn x	$^{2}+y^{2}$	≤ 1.		
	$ a) \int_{-\pi/2}^{\pi} d\varphi \int_{0}^{1} r dr. $	$ \oint_{-\pi/2}^{\pi/2} d\varphi \int_{0}^{1} r dr. $		(1)	Các câu kia sai.		
Câu 16 :	Bằng cách thay đổi thứ t $ \text{ (a)} \qquad I = \frac{e^2}{2}. $	tự tính tích phân $I=\int\limits_0^\infty$ $I=\frac{e^2-1}{2}$	$\int_{0}^{1} dx \int_{\sqrt[3]{x}}^{1} 4e^{y^{4}} dy$ $Q \qquad I = e - 1$	(1)	Các câu kia sai.		
		TÀI LIÊU S	ƯU TẬP				
	(a) $I = \int_{0}^{1} dx \int_{0}^{\sqrt{1-x^2}} x dy$ (b) $I = \int_{-1}^{1} dx \int_{0}^{\sqrt{1-x^2}} x dy$	· .	© Các câu kia sai.				
		<i>1</i> .		•			
Câu 18 :	Cho $f(x,y) = \frac{8}{2 + xy}$. T	ım khai triển Maclauri	nt của hàm f đến cấp 4.				
	(a) $4 + 2xy + 2x^2y^2 +$ (b) Các câu kia sai.			(ρ^4) .			
Câu 19 :	Cho hàm $f(x,y) = e^{x^2+2}$ (a) Hàm đạt cực tiểu t (b) Hàm $f(x,y)$ không	ai P.	Khẳng định nào đúng? © P không là điểm d d Hàm đạt cực đại tạ	_			

CHỦ NHIỆM BỘ MÔN KÝ: BACHKHOACNCP.COM

 $\textbf{Câu 20}: \text{Tính diện tích miền phẳng D giới hạn bởi các đường } y = x^2, y = 2 - x^2 \quad (x \geq 0).$ (a) 1/3. (b) 1/2. (c) Các câu kia sai. (d) 4/3.